

Name: _____

Date: ... / ... /20...

Class: S3

Tel: 034.200.9294

GLOBAL ENGLISH 3

UNIT 2: FAMILIES – GRAMMAR 2

❖ **Lưu ý:** Với các từ vựng mở rộng thầy cô có cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chủ thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé

A. GRAMMAR

1. Ask about the past

	Did	Was / Were
Cấu trúc	Did + S + V + ...? • Yes, S + did. • No, S + didn't. (WH-word) + did + S + V + ...?	Was / Were + S + ...? • Yes, S + was / were. • No, S + wasn't / weren't. (WH-word) + was / were + S + ...?
Ví dụ	- Did she come home? - No, she didn't. (Cô ấy đã về nhà chưa? – Cô ấy chưa.) - Who did you meet at the party? - My friend, Alex. (Bạn đã gặp ai ở bữa tiệc? - Bạn của tôi, Alex.)	- Were you happy? - Yes, I was. (Bạn đã vui phải không? - Vâng.) - Where was he last night? - He was at a friend's house. (Anh ấy đã ở đâu đêm qua? - Anh ấy đã ở nhà một người bạn.)

Note: S = subject: chủ ngữ; V = verb: động từ; didn't = did not; wasn't = was not; weren't = were not

WH-word (Từ để hỏi): What, Who, When, Where, How, Why, ...

2. Mr – Mrs – Miss – Ms

Danh xưng	Cách dùng	Ví dụ
Mr	Dùng để xưng hô đối với một người đàn ông	Mr. Bean
Mrs	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ đã kết hôn	Mrs. Watson
Miss	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ chưa kết hôn	Miss Smith
Ms	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ nhưng không rõ đã kết hôn hay chưa	Ms. Young

3. Could / Couldn't

- **Could** và **Couldn't** là các từ ở dạng quá khứ lần lượt của can và can't.

	Could	Couldn't
Cách dùng	Dùng để diễn tả sự việc hoặc hành động có khả năng làm được / xảy ra	Dùng để diễn tả sự việc hoặc hành động không có khả năng làm được / xảy ra
Cấu trúc	could + V(gốc)	couldn't + V(gốc)
Ví dụ	He could finish his homework yesterday. (Hôm qua, anh ấy đã có thể hoàn thành bài tập về nhà.)	She couldn't sleep last night. (Đêm qua, cô ấy đã không thể ngủ.)

4. From - By

	From	By
Nghĩa của từ	từ	bởi
Cách dùng	Chỉ nguồn gốc	Chỉ đối tượng thực hiện / tác giả
Ví dụ	- This bike is from Japan. (<i>Chiếc xe đạp này được sản xuất từ Nhật Bản.</i>)	- That letter was sent by Jim. (<i>Bức thư đó được gửi bởi Jim.</i>)

B. HOMEWORK.

Exercise 1: Re-order the following questions

0. Did / eat / some bread? / you

=> Did you eat some bread?

1. move to / her cousin / London? / When did

=> _____

2. in September? / Did / go to school / students

=> _____

3. she / Why was / sad / yesterday?

=> _____

4. the children / happy / Were / with the gifts?

=> _____

5. your grandson / in February? / take the English test / Did

=> _____

Exercise 2: Write the correct letter

A. Yes, she did.	B. No, he didn't.	C. No, we weren't.
D. No, I didn't.	E. Yes, it was.	F. Yes, they were.

0. Were you at school?

☒

1. Was the weather cool?

☐

2. Were they proud?

☐

3. Did you drink coffee?

☐

4. Did she climb the tree?

☐

5. Did your dad cook hot soup?

☐

Exercise 3: Circle the mistake

0. Our new friend is Mr. Terry. She will come in a minute.

A

B

C

1. Students wanted to meet Mrs. Rooney because he was the best teacher.

A

B

C

2. "Harry Potter" was written from J.K.Rowling.

A

B

C

3. That kimono is by Japan.

A

B

C

4. Miss Daisy got married two years ago.

A

B

C

5. My new Iphone is by China.

A

B

C

6. This birthday cake is made from my aunt.

A

B

C

Exercise 4: Fill in the bank with COULD or COULDN'T

0. Anna couldn't swim 5 years ago but now she likes swimming.

1. My grandmother _____ read newspaper (báo) so I bought her a pair of glasses.

2. Her sister _____ dance really well at her young age. She is a dancer now.

3. Mr. Thomas lived in London so he _____ speak English well.

4. Miss Sarah _____ climb the mountain because she was afraid of height.

5. Our grandson _____ sleep last night because he missed (nhớ) his parents.

6. Her parents sold their car for money so she _____ study abroad (du học).

Con làm bài nghe theo link sau:

https://drive.google.com/file/d/1NryfGVTE7dviuOqdk4GpqDKkX_RL6emS/view?usp=drive_link

Link dự phòng: <https://tinyurl.com/zeneh4f9> (Từ 13:50 đến 18:54)

Listening

Part 4

- 5 questions -

Listen and tick (✓) the box. There is one example.

Which dress does Vicky choose?



A

☐

B

☒

C

☐

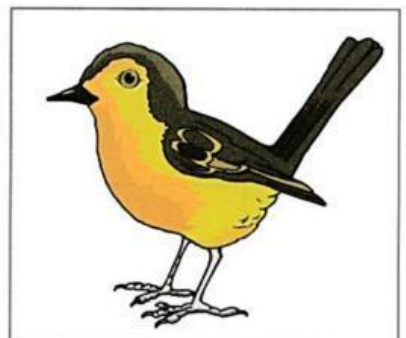
1 What does Nick see in the tree?



A

☐

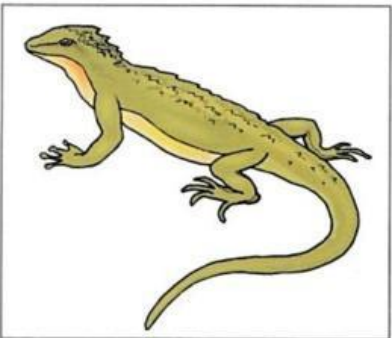
B

☐

C

☐

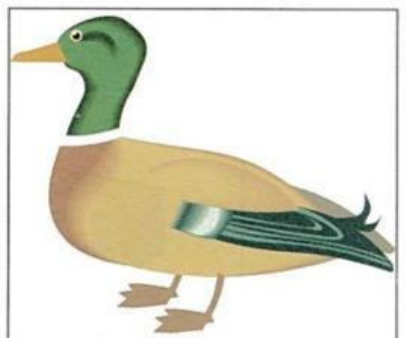
2 What has Miss Daisy got?



A

☐

B

☐

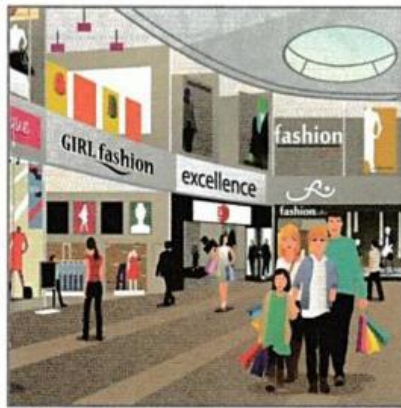
C

☐

3 What does Mary like to do on Saturday afternoon?



A

☐

B

☐

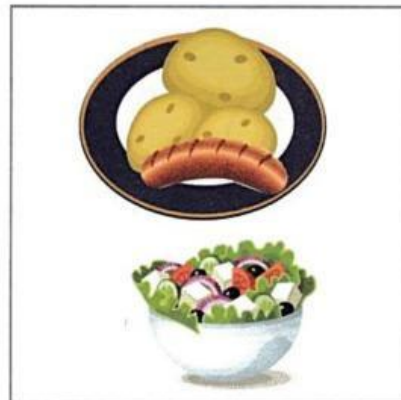
C

☐

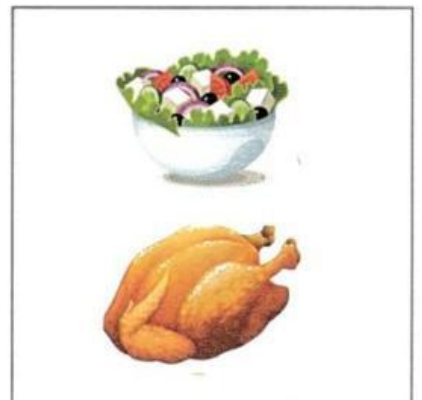
4 What is Sam's mum cooking for dinner?



A

☐

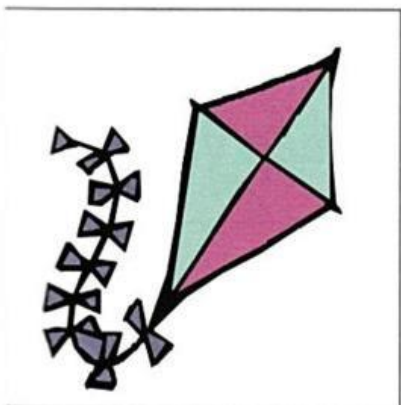
B

☐

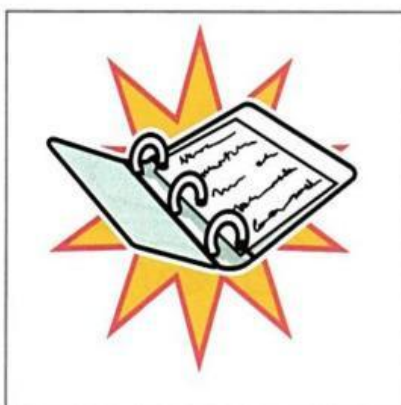
C

☐

5 What can't Fred find?



A

☐

B

☐

C

☐

Con làm bài nghe theo link sau:

https://drive.google.com/file/d/1sVivBXuHbCP4sy7DEM1wyok4da0xCAlw/view?usp=drive_link

Link dự phòng: <https://tinyurl.com/4kpv8s7x> (Từ 12:11 đến 17:30)

Listening

Part 4

- 5 questions -

Listen and tick (✓) the box. There is one example.

Which woman is Jane's aunt?



A

☒

B

☐

C

☐

1 What present did Paul's father give him?



A

☐

B

☐

C

☐

2 Where did the ball hit Tom?



A

☐

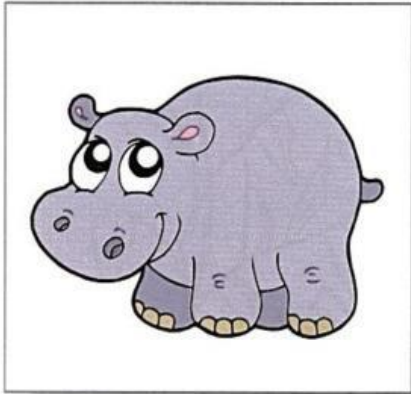
B

☐

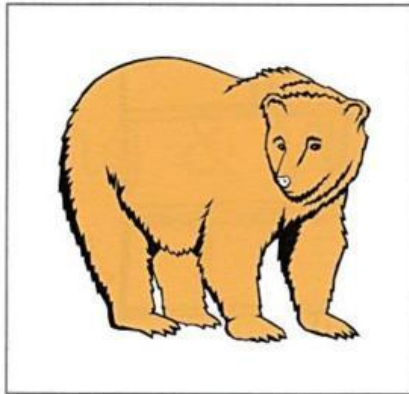
C

☐

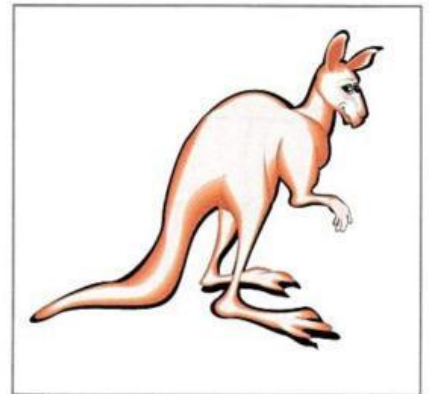
3 What is May painting?



A ☐



B ☐

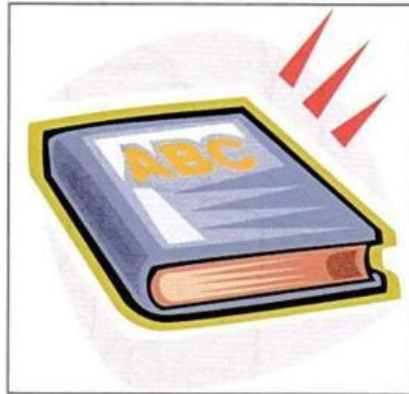


C ☐

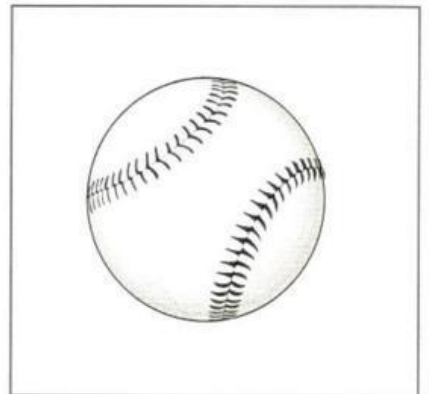
4 What must Alex bring to school?



A ☐



B ☐



C ☐

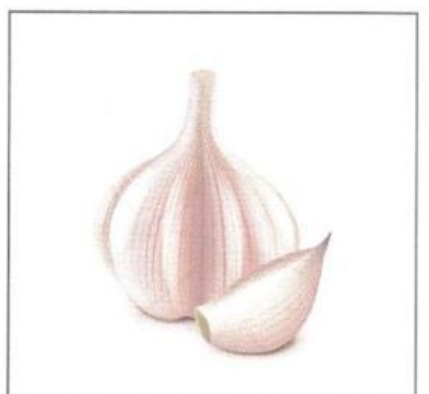
5 Which vegetable does Jill choose?



A ☐



B ☐



C ☐

MINI TEST

Exercise 1: Circle the mistake

0. My father was happy because I bought her a new watch.

A B

C

1. Her brother were tall but I was taller than him.

A

B

C

2. Manchester United won, so the fans was so excited.

A

B

C

3. My sister had a flu, so I bought him some medicine (thuốc).

A

B

C

4. My granddaughter moved to France last week, and I missed him a lot.

A

B

C

5. Our grandmother were a lovely person when she was alive.

A

B

C

Exercise 2: Re-arrange the following sentences

0. I / want to / today. / cook a meal

→ I want to cook a meal today.

1. some rice. / cook / First, / I

→ _____.

2. I / some omelets. / make / Next,

→ _____.

3. chicken soup. / Then, / make / I

→ _____.

4. Finally, / put / I / them / on the table.

→ _____.